ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3229/QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 04tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 790/TTr-STNMT ngày 30/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Ngoại vụ, Tư pháp, Văn hóa và Thể thao, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Giám đốc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Giám đốc Báo Bình Định, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K13 (40b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh Bình Định)

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030, UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả quan điểm, mục tiêu công tác truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo đúng nội dung Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030.

- Cụ thể hóa những nội dung của Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ; xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các sở, ban, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện, góp phần thực hiện thành công Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030.

- Nâng cao trách nhiệm, tạo sự đồng thuận và phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan liên quan; sự tham gia chủ động, tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân trong công tác truyền thông về biển và đại dương trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm hiệu quả công tác truyền thông, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thực chất gắn với thực tiễn từng ngành, địa phương và từng thời điểm; đổi mới và đa dạng hóa nội dung, phương pháp truyền thông theo hướng đồng bộ và toàn diện, hiện đại, đa phương tiện, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Huy động mọi nguồn lực và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn trong công tác truyền thông về biển và đại dương.

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

1. Đến năm 2023, các sở quản lý 06 ngành kinh tế biển được xác định trong Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

(khóa XII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, được cụ thể hóa tại Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 29/7/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW và Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 17/2/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 22-CTr/TU (du lịch và dịch vụ biển; kinh tế hàng hải; khai thác, nuôi trồng, chế biến hải sản; công nghiệp và đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; khai thác các tài nguyên khoáng sản biển); Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch truyền thông về biển và đại dương với các chỉ tiêu cụ thể theo đặc thù truyền thông của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đến năm 2025, 100% các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh có chuyên trang, chuyên mục về biển và đại dương trên các sản phẩm thông tin (báo, bản tin, tạp chí in, trang thông tin điện tử, kênh phát thanh, truyền hình) của cơ quan; 100% các sở, ban, ngành có liên quan đến quản lý nhà nước về biển và hải đảo, các huyện, thị xã, thành phố ven biển có chuyên mục về biển và đại dương trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

3. Hằng năm, các sở, ban, ngành có liên quan và các huyện, thị xã, thành phố ven biển tổ chức các hoạt động cụ thể hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới và báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. Hằng năm, 100% phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, lãnh đạo cơ quan báo chí, những người làm công tác thông tin, tuyên truyền về các vấn đề liên quan đến biển và đại dương tại các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản trên địa bàn tỉnh, cán bộ thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại được tập huấn, cập nhật về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển và đại dương.

5. Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương thông qua việc lồng ghép nội dung liên quan vào một số môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo.

6. Hằng năm, phấn đấu hơn 80% các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp, các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương (trực tiếp hoặc gián tiếp, tùy theo quy mô và tính chất hoạt động của các tổ chức, đơn vị).

III. PHẠM VI THỰC HIỆN VÀ ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

1. Phạm vi thời gian: Kế hoạch được thực hiện đến năm 2030.

2. Phạm vi không gian: toàn tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương, trong đó ưu tiên các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

3. Phạm vi nội dung: tập trung truyền thông chính sách và pháp luật có liên quan đến biển, hải đảo (gồm cả luật pháp quốc tế); vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển và đại dương; quyền và lợi ích của Việt Nam trên Biển Đông; tài nguyên,

môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển.

4. Đối tượng truyền thông: cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang; người dân; doanh nghiệp; người Việt Nam ở nước ngoài; học sinh, sinh viên; người nước ngoài.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đánh giá, rà soát, điều chỉnh và ban hành mới các chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch đề án, dự án truyền thông liên quan đến biển và đại dương nhằm bảo đảm phù hợp với các Nghị quyết của Đảng và Kế hoạch này

- Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, hoạt động truyền thông về biển và đại dương của các sở, ban, ngành và địa phương:

+ Truyền thông chủ trương, chính sách, pháp luật về biển, hải đảo (ngay từ khi soạn thảo các dự án, dự thảo văn bản pháp luật về biển và đại dương); vị trí, vai trò của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ngành và địa phương; tiềm năng, lợi thế, tình hình phát triển kinh tế biển Việt Nam gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển; truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá biển của người Việt qua các thời kỳ lịch sử.

+ Truyền thông về nội hàm, mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững 06 ngành kinh tế biển xác định trong Nghị quyết số 36-NQ/TW đã được cụ thể hóa tại Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 29/7/2019 của Tỉnh ủy và Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 17/2/2020 của UBND tỉnh: du lịch và dịch vụ biển; kinh tế hàng hải; khai thác, nuôi trồng, chế biến hải sản; công nghiệp và đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; khai thác các tài nguyên khoáng sản biển.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các chương trình, đề án, dự án truyền thông, tuyên truyền khác có liên quan để triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

2. Thực hiện đổi mới, đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông về biển và đại dương

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông: trên các phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông cá nhân; hệ thống thông tin cơ sở (hệ thống loa cấp xã, tranh cổ động, khẩu hiệu, v.v.); truyền thông trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; truyền thông kết hợp quảng bá du lịch và các hoạt động kinh tế biển khác; truyền thông qua các xuất bản phẩm, phim tài liệu, tư liệu, hội thảo chuyên đề, hội nghị phổ biến, tập huấn, sự kiện, triển lãm về biển và đại dương, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam (01 - 08/6), Ngày Đại dương Thế giới (08/6).

- Chuyển đổi số từng bước phương thức truyền thông, số hoá các tư liệu tuyên truyền, sản xuất các sản phẩm truyền hình, truyền thông hiện đại, đa nền tảng, chất lượng cao, có thể tiếp cận và tương tác mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng

Internet.

- Xây dựng, thiết kế nội dung, thông điệp truyền thông, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với từng nhóm đối tượng, lưu ý khu vực và đối tượng đặc thù như vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và xã đảo Nhơn Châu; đồng bào các dân tộc thiểu số và ngư dân có thời gian lao động trên biển dài ngày; đồng bào ta ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

- Sưu tầm, thu thập, số hóa để xây dựng cơ sở dữ liệu về biển và đại dương để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và truyền thông; khuyến khích phong trào xã hội học tập, tìm hiểu về biển và đại dương.

- Ngoài thông tin chung và cơ bản về biển và đại dương; lồng ghép vào nội dung truyền thông thông tin về nghiên cứu khoa học và công nghệ về biển và đại dương; kiến thức khoa học về các hệ sinh thái biển (đa dạng sinh học biển); hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

3. Tăng cường hợp tác và truyền thông quốc tế về biển và đại dương

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về hợp tác quốc tế về biển, đại dương, về phát triển bền vững kinh tế biển. Đa dạng hóa các loại hình, cách thức truyền thông về biển và hợp tác quốc tế về biển và đại dương; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục thông tin phù hợp và hiệu quả, chủ động phối hợp và hợp tác với các hãng truyền thông, kênh truyền thông quốc tế có uy tín để nâng cao hiệu quả các hoạt động truyền thông; phát huy vai trò của cộng đồng người Việt ở nước ngoài để quảng bá, truyền thông về biển và hải đảo Việt Nam.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục bằng tiếng nước ngoài về biển và đại dương trên các tờ báo, trang thông tin điện tử, kênh phát thanh.

- Thúc đẩy nghiên cứu khoa học biển và đại dương; bảo tồn đa dạng sinh học biển; khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển; xúc tiến đầu tư phát triển kinh tế biển và các diễn đàn, sự kiện quốc tế, khu vực có liên quan đến biển và đại dương.

- Phối hợp tổ chức các chương trình, sự kiện, triển lãm, cuộc thi, hội thi... thông tin đối ngoại về biển, đảo Việt Nam kết hợp với tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam trong nước và nước ngoài.

- Huy động sự hỗ trợ tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm triển khai các chương trình truyền thông về biển và đại dương của các tổ chức quốc tế và chính phủ các nước, các bộ, ngành Trung ương.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về biển và đại dương

- Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về thông tin, truyền thông về tình hình biển, đảo phù hợp với từng đối tượng. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị cho nhà báo, đội ngũ chuyên

trách làm công tác truyền thông về biển, hải đảo, đặc biệt là kiến thức về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế liên quan đến biển và đại dương.

- Tạo phong trào toàn dân tham gia hưởng ứng các hoạt động truyền thông về biển và đại dương, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của Kế hoạch nhằm lan tỏa rộng rãi thông tin đến mọi đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông.

- Xây dựng hệ thống tài liệu tuyên truyền biển, đảo thống nhất về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp với yêu cầu của nhiều đối tượng khác nhau, phát hành các tài liệu tuyên truyền kịp thời, có giá trị, tạo hiệu ứng tốt.

- Tổ chức tập huấn về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển, hải đảo, đại dương cho đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy, truyền thông về biển và đại dương.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động được mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội tham gia vào công tác truyền thông về biển và đại dương

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và cộng đồng, người có uy tín trong cộng đồng trong công tác truyền thông.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương, đặc biệt là các doanh nghiệp (thông qua các biện pháp kinh tế hỗ trợ doanh nghiệp).

- Xác định việc tham gia truyền thông về biển và đại dương; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển; bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc là trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (tiêu chí đánh giá doanh nghiệp).

6. Khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức cá nhân; ngăn chặn, xử lý thông tin sai lệch

- Kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Nhận diện và tuyên truyền phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo. Kịp thời phản ánh, phê phán, kiến nghị xử lý những quan điểm, hoạt động, hành vi trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển; hoạt động khai thác trái phép tài nguyên biển và vi phạm chủ quyền biển quốc gia.

- Xây dựng và tổ chức các giải thưởng, cuộc thi truyền thông về biển và đại dương nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế tham gia

các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về biển và đại dương.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát và sự phối hợp giữa các cơ quan trong hoạt động truyền thông

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong việc tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục và phổ biến thông tin về biển và đại dương.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả; tổ chức báo cáo, định kỳ sơ kết và tổng kết việc thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động truyền thông về biển và đại dương, tập trung truyền thông về quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, truyền thông về biển và đại dương trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nhanh việc chuyển đổi số công tác truyền thông, trong đó có truyền thông về biển và đại dương; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin, truyền thông về biển, đảo.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan đề xuất bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan cân đối, đề xuất bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Bố trí kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

6. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện hoạt động truyền thông quốc tế về biển và đại dương.

7. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc, các thông tin trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển.

8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc cung cấp các tư liệu liên quan đến công tác truyền thông, tuyên truyền bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững biển, đảo Việt Nam; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường thông tin, tuyên truyền trên không gian mạng về bảo vệ chủ quyền biển, đảo; phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan báo chí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã xác định trong Kế hoạch.

9. Sở Tư pháp

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện truyền thông chính sách, pháp luật nhằm thông tin, phổ biến kịp thời các chính sách quan trọng từ khi soạn thảo các dự án, dự thảo văn bản pháp luật về biển và đại dương; truyền thông các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội về chính sách, pháp luật nhằm tạo đồng thuận xã hội.

10. Sở Văn hóa và Thể thao

Chỉ đạo và tạo điều kiện cho các đơn vị quản lý bảo tàng, di tích lịch sử cung cấp thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển tới các tổ chức và người dân trên địa bàn tỉnh.

11. Các Sở: Du lịch, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan

Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các kế hoạch, nội dung,

hoạt động truyền thông về các mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững từng ngành kinh tế biển được xác định trong Nghị quyết số 36-NQ/TW, được cụ thể hóa tại Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 29/7/2019 của Tỉnh ủy và Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 17/2/2020 của UBND tỉnh: du lịch và dịch vụ biển; kinh tế hàng hải; khai thác, nuôi trồng, chế biến hải sản; công nghiệp và đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; khai thác các tài nguyên khoáng sản biển.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch truyền thông về biển và đại dương tại địa phương; chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển tới các tổ chức và người dân trên địa bàn; bố trí và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp về kinh phí thực hiện nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh

Xây dựng kế hoạch, dành thời lượng phát sóng, cung cấp cho các tầng lớp xã hội thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành và các địa phương triển khai sản xuất, biên tập các chuyên mục, đoạn phim, phóng sự về vẻ đẹp, tiềm năng biển, về những thành tựu trong phát triển bền vững kinh tế biển của các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

14. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn Bình Định, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Sinh viên Bình Định, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Bình Định và các tổ chức xã hội khác

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tích cực, chủ động tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh về UBND tỉnh xem xét, quyết định./.